

Số: 85/BC-BMC

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 6 năm 2021

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020,  
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ  
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021**

Kính gửi: Quý cổ đông.

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-UBND-HC ngày 01/08/2016 của UBND tỉnh Đồng Tháp về phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH một thành viên Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp thành Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp.

Căn cứ quyền hạn, trách nhiệm, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty được nêu tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp.

Căn cứ vào kết quả SXKD đã đạt được trong năm 2020, nhận định tình hình thực tế về kinh tế thị trường, định hướng phát triển và khả năng thực hiện của Doanh nghiệp trong thời gian tới.

Nay, Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2020, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 bao gồm các nội dung như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

**1- Khái quát chung:**

Năm 2020 được xem là một năm của những khó khăn và thách thức lớn đối với kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam. Kinh tế thế giới được dự báo suy thoái nghiêm trọng nhất trong lịch sử, tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19. Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng dương với tốc độ tăng GDP ước tính đạt 2,91%. Mặc dù tăng trưởng GDP năm 2020 đạt thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trước những tác động tiêu cực của dịch Covid-19 thì đó là một thành công của nước ta với tốc độ tăng thuộc nhóm nước cao nhất thế giới.

Trong tình ta: năm 2020 Đồng Tháp tiếp tục đứng thứ 2 về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI, đứng thứ 2 về chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh PAPI và nằm trong top 3 về tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế so với các tỉnh trong

khu vực. Kết quả thực hiện các chương trình, đề án trọng tâm của Tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực; môi trường đầu tư, kinh doanh cải thiện; giá cả hàng hóa và tình hình sản xuất các sản phẩm chủ lực của Tỉnh ổn định; hạ tầng giao thông được cải thiện kết nối Đồng Tháp gần hơn với các vùng kinh tế trọng điểm, tạo thuận lợi hơn trong việc thu hút kêu gọi đầu tư, nhiều dự án đầu tư được khởi công đưa vào hoạt động trong năm 2020,.... đã góp phần tạo động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương trong tình hình dịch bệnh Covid-19 còn nhiều điểm biến phức tạp.

## 2- Khái quát tình hình hoạt động SXKD của Công ty năm 2020:

### a- Nhận xét đánh giá:

Năm 2020 là năm thứ tư Công ty chính thức đi vào hoạt động với mô hình Công ty Cổ phần. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty cùng với toàn thể người lao động đã tập trung trí tuệ, trí lực nghiên cứu đưa ra các phương án quản lý điều hành doanh nghiệp ngày càng khoa học, phát huy tính năng động, sáng tạo và mang hiệu quả kinh doanh cao, qua đó một lần nữa Công ty chúng ta rất tự hào vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao năm 2020, đóng góp không nhỏ vào sự phát triển chung cho nền kinh tế Tỉnh nhà, tăng tích lũy đáng kể về cho Ngân sách Nhà nước và vốn chủ sở hữu hiện có tại Doanh nghiệp, ổn định cuộc sống cho 445 lao động thường xuyên và mang lại nhiều điểm tích cực khác trong suốt thời gian qua.

Các hoạt động SXKD của Công ty từng bước đã được ổn định, lĩnh vực sản xuất và kinh doanh sản phẩm hiện nay của Công ty đều có mang lại hiệu quả, các loại sản phẩm như cát khai thác, bê tông tươi, bê tông nhựa nóng, công bê tông ly tâm, bất động sản.... đã có uy tín và thương hiệu trên thị trường. Tuy nhiên, ngoài lĩnh vực khai thác là có khách hàng rộng khắp các tỉnh thành khu vực phía Nam thì các lĩnh vực khác còn hạn chế về thị trường chưa mở rộng ra các khu vực lân cận. Qua đó, ghi nhận có những thuận lợi và khó khăn thách thức cơ bản như sau:

### - Thuận lợi:

Nhờ sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đồng Tháp, các Sở ban ngành của Tỉnh trong công tác đổi mới và phát triển doanh nghiệp, luôn hỗ trợ, theo dõi, động viên khuyến khích Công ty ngày càng phát triển.

Công ty luôn chấp hành đúng Quy định Pháp luật trong mọi hoạt động kinh doanh và trong các mặt khác có liên quan. Luôn phát huy thế mạnh kể cả về năng lực, kinh nghiệm và tài chính, quán triệt tốt chủ trương thực hành tiết kiệm nhằm tăng năng suất, hạ giá thành. Xây dựng và duy trì thường xuyên mối quan hệ tốt với khách hàng, tạo cầu nối giữa nhà cung cấp và người tiêu dùng. Tình hình tài chính minh bạch, cân đối sử dụng tốt đồng vốn, không thất thoát tài sản và đồng vốn chủ sở hữu được tăng thêm từ lợi nhuận để lại.

Sự đoàn kết, tâm huyết trong điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, tư tưởng chính trị của người lao động được giữ vững, nhiệt tình trong công

tác, có nguồn thu nhập ổn định, được hưởng quyền lợi công bằng và đầy đủ mọi chế độ theo quy định.

- Khó khăn, thách thức:

Ảnh hưởng gián cách xã hội do dịch bệnh Covid-19 kéo dài, các công trình phải tạm ngưng triển khai thi công hoặc thi công với tiến độ chậm gây ảnh hưởng rất lớn đến sức tiêu thụ hàng hóa tại đơn vị.

Giá nhiên liệu, nguyên vật liệu không ổn định làm ảnh hưởng đến giá thành đầu vào cũng như sự cạnh tranh gay gắt về giá bán sản phẩm ở nhiều mặt hàng, cơ chế thanh toán, hoa hồng,..... từ các thành phần kinh tế khác nên các đơn vị phải linh hoạt trong việc hạ giá bán sản phẩm để cạnh tranh dẫn đến hiệu quả kinh doanh ở một số lĩnh vực chưa đạt theo kỳ vọng.

Công tác nghiên cứu thị trường phát triển sản phẩm mới đưa vào SXKD còn ở mức khiêm tốn. Một số phương tiện, trang thiết bị đã cũ, lạc hậu, thường xuyên hư hỏng,.. chưa đáp ứng đầy đủ, kịp thời với nhu cầu thực tiễn và tốc độ phát triển như hiện nay.

b- Kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2020: (được tính từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020)

STT	CHỈ TIÊU CƠ BẢN	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2020	THỰC HIỆN NĂM 2020	TỶ LỆ % THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH
<b>I</b>	<b>Kết quả hoạt động SXKD</b>				
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	600.000	589.624	98,27
2	Tổng chi phí	Tr.đ	500.000	468.694	
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.đ	100.000	120.930	120,93
4	Thuế TNDN phải nộp	Tr.đ	20.000	24.445	
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đ	80.000	96.485	120,61
<b>II</b>	<b>Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>80.000</b>	<b>96.485</b>	
1	Trích lập Quỹ đầu tư	Tr.đ	16.000	28.908	
a	Trích theo tỷ lệ 20% trên LNST	Tr.đ	16.000	19.297	
b	Trích bổ sung thêm Quỹ đầu tư	Tr.đ	-	9.611	
2	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi	Tr.đ	12.486	15.017	
a	Quỹ khen thưởng người quản lý	Tr.đ	486	544	
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho Người lao động (Trích 15% trên lợi nhuận sau thuế TNDN)	Tr.đ	12.000	14.473	

STT	CHỈ TIÊU CƠ BẢN	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2020	THỰC HIỆN NĂM 2020	TỶ LỆ % THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH
3	Thù lao người phụ trách Quản trị Công ty (2.000.000 đồng/tháng, tương đương 0,02% trên lợi nhuận sau thuế TNDN)	Tr.đ	24	24	
4	Chia cổ tức năm 2019 vượt do làm tròn tỷ lệ	Tr.đ	-	7	
5	Chia cổ tức cho các cổ đông	Tr.đ	51.490	52.490	
6	Tỷ lệ chi cổ tức/vốn điều lệ	%	13,34	13,60	
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đ	-	39	

c- Công tác đầu tư hình thành tài sản cố định trong năm 2020:

STT	DANH MỤC ĐẦU TƯ	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (Tr.đồng)	GHI CHÚ
1	Máy nén mẫu bê tông	62	Nhà máy Bê tông
2	Xe tải HYUNDAI 66C- 120.21	364	”
3	Khuôn công D400*4m, D1000*43, D600*4m, D800*4m	470	”
4	Máy hàn lồng tự động CNC D300-D1500	1.220	”
5	Xe cuốc 07-66XA-0506	1.280	Xí nghiệp Xây dựng
6	Xe cuốc 09-66XA-0507	1.350	”
7	Xe lu rung 2 bánh thép 66SA-0154	818	”
8	Xe bán tải FORD RANGER 66C-123.93	630	”
9	Xe bồn trộn bê tông DEAWOO 66C-124.07	1.245	Nhà máy Bê tông
10	Cải tạo, sửa chữa Cửa hàng Xẻo vạt	208	Cửa hàng Xẻo Vạt
11	Xe tải TMT DAISAKI 66H-000.80	393	Xí nghiệp Xây dựng
	<b>TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ</b>	<b>8.040</b>	

d- Đầu tư tài chính:

STT	TÊN TỔ CHỨC KINH TẾ	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (Tr.đồng )	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>Đầu tư vào Công ty con</b>		
1	Công ty CP Vận tải BMC-ĐT	11.100	918.000 CP
2	Công ty CP Tư Vấn Thiết kế BMC	564,8	271.700 CP
<b>II</b>	<b>Đầu tư dài hạn khác</b>		
1	Công ty CP Docimexco	1.192,4	77.170 CP

## PHẦN THỨ HAI

### KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021

1/ Xác định ngành nghề:

a- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Khai thác cát; san lấp mặt bằng; mua bán vật liệu xây dựng, bê tông tươi, bê tông nhựa nóng, công bê tông li tâm.
- Thi công xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, công trình công cộng.
- Đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp.
- Kinh doanh bất động sản.

b- Ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:

- Thử nghiệm cơ lý vật liệu xây dựng, kiểm định chất lượng xây dựng.
- Cơ khí sửa chữa.

2/ Xác định mục tiêu chính:

- Tiếp tục phát huy, duy trì sự ổn định cần thiết đã có được từ nhiều năm nay của Công ty và phấn đấu chiếm ưu thế hơn nữa trong cạnh tranh đối với thị trường trong tỉnh, tiếp tục duy trì tốt với khách hàng truyền thống và thu hút nguồn khách hàng mới. Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới như: cát sạch, gạch không nung, ... và đưa vào hoạt động trong năm 2021, từng bước mở rộng địa bàn hoạt động SXKD sang các tỉnh lân cận và khu vực khác.

- Tiếp tục thực hiện tốt nhất phương châm của Công ty gồm:

+ Đối với các lĩnh vực hoạt động: “Uy tín - Chất lượng - An toàn”.

+ Đối với người lao động: “Nhiệt tình - Năng động - Sáng tạo - Hiệu quả”.

+ Đối với khách hàng: “Đi cùng bạn trên bước đường an cư - lạc nghiệp”.

3/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2021:

STT	CHỈ TIÊU CƠ BẢN	ĐVT	GIÁ TRỊ
<b>I</b>	<b>Kế hoạch hoạt động SXKD NĂM 2021</b>		
1	Tổng doanh thu	Đồng	500.000.000.000
2	Tổng chi phí	Đồng	400.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	100.000.000.000
4	Thuế TNDN (20% trên lợi nhuận trước thuế TNDN)	Đồng	20.000.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	80.000.000.000
6	Vốn điều lệ đăng ký	Đồng	386.000.000.000
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế TNDN/Vốn điều lệ	%	26
8	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ	%	13,34
9	Quỹ lương Viên chức quản lý Công ty	Đồng	3.888.000.000
a	- <i>Quỹ lương của người đại diện phần vốn Nhà nước</i>	Đồng	1.944.000.000
b	- <i>Quỹ lương của người không đại diện phần vốn Nhà nước</i>	Đồng	1.944.000.000
10	Quỹ lương người lao động	Đồng	96.712.000.000
<b>II</b>	<b>Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>Đồng</b>	<b>80.000.000.000</b>
1	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (20% trên lợi nhuận sau thuế TNDN)	Đồng	16.000.000.000
2	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	12.486.000.000
a	- <i>Quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động (15% trên lợi nhuận sau thuế TNDN)</i>	Đồng	12.000.000.000
b	- <i>Quỹ khen thưởng Viên chức quản lý Công ty</i>	Đồng	486.000.000
3	Thù lao người phụ trách quản trị Công ty (2.000.000 đồng/tháng, tương đương 0,03% trên lợi nhuận sau thuế TNDN)	Đồng	24.000.000
4	Chia cổ tức cho các cổ đông (Trích 64,36% trên lợi nhuận sau thuế TNDN, tương đương 13,34% trên Vốn điều lệ được chia cổ tức)	Đồng	51.490.000.000

4/ Kế hoạch đầu tư trang thiết bị dự kiến:

STT	TÊN PHƯƠNG TIỆN - THIẾT BỊ	ĐVT	ĐẶC ĐIỂM - CHUNG LOẠI NHÀ SẢN XUẤT	SỐ LƯỢNG	CHI PHÍ DỰ KIẾN ĐẦU TƯ
01	Xe cuốc bánh hơi 0,3 m <sup>3</sup>	Chiếc	Đã qua sử dụng	01	500.000.000
02	Đầu búa rung ép cừ lasen gắn vào xe cuốc 0,9 m <sup>3</sup>	Cái	Đã qua sử dụng	01	100.000.000
03	Xe bơm cần	Chiếc	Cần dài 45-50 mét	01	8.000.000.000
04	Xe bồn vận chuyển bê tông	Chiếc	Thể tích bồn 7-10 m <sup>3</sup>	02	3.000.000.000
05	Silô chứa xi măng và cài tạo trạm 30m <sup>3</sup> lên 60m <sup>3</sup> /giờ	Cái	Sức chứa 60-80 tấn	03	1.500.000.000
06	Xe cầu thùng	Chiếc	Sức tải 5-8 tấn	01	1.200.000.000
07	Máy bẻ đai	Bộ	Phục vụ sản xuất cọc	01	65.000.000
08	Vỏ khuôn công các loại	Cái	Từ phi 300 đến phi 1000	16	1.200.000.000
09	Hệ thống rửa bê tông thừa để thu hồi đá	Bộ	Nội bộ tự thiết kế	02	60.000.000
10	Băng tải đưa bê tông vào công	Cái	Đầu tư tăng cường	01	60.000.000
11	Máy cưa vòng	Cái		01	140.000.000
12	Máy mài trục	Bộ	01	01	150.000.000
13	Máy cắt plastma	Bộ	Công suất 150A-200A	01	120.000.000

010  
 TỶ N  
 VÀ  
 DỤNG  
 AP  
 TH

STT	TÊN PHƯƠNG TIỆN - THIẾT BỊ	ĐVT	ĐẶC ĐIỂM - CHUNG LOẠI NHÀ SẢN XUẤT	SỐ LƯỢNG	CHI PHÍ DỰ KIẾN ĐẦU TƯ
14	Máy xác định độ nhớt động học	Bộ	Model: STYDN-3	01	78.430.000
15	Máy xác định hàm lượng parafin trong nhựa đường	Cái	Model: TBT-0615	01	156.200.000
16	Xà lan có kết cấu đặt cầu và cần cầu	Bộ	Hiệu American, Bucyrus từ 71B trở lên hoặc hiệu khác tính năng tương đương	02	18.000.000.000
17	Máy nổ sử dụng cho cần cầu và Xáng giường khai thác	Cái	Hiệu Mitsubishi, isuzu, Cumin, Hino, .. hoặc các hiệu khác có công suất từ 450hp đến 700 hp	10	10.000.000.000
18	Xe cuốc bánh hơi 05	Chiếc		01	700.000.000
19	Xe tải ben	Chiếc	Tải trọng 4m3 trở lên	01	700.000.000
<b>Tổng cộng:</b>					<b>45.729.630.000</b>

*Bằng chữ: Bốn mươi lăm tỷ bảy trăm hai mươi chín triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng.*

Nguồn vốn đầu tư: được trích từ Quỹ đầu tư phát triển và vốn huy động khác.

Trên cơ sở dự kiến kế hoạch đầu tư này, Công ty sẽ tính toán, phân bổ để thực hiện đầu tư cho phù hợp.



5/ Kế hoạch triển khai đầu tư các dự án năm 2021:

STT	TÊN DỰ ÁN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ	ĐVT	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ NĂM 2021	GHI CHÚ
1	Dự án Khu công nghiệp Tân Kiều, xã Tân Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. (Dự án triển khai từ 2019-2023 với tổng giá trị đầu tư là 1.266 tỷ đồng (trong đó vốn Công ty là 790 tỷ đồng))	Tỷ.đ	500	
2	Dự án Cụm công nghiệp Tân Lập, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (Dự án triển khai từ 2018-2020 với tổng giá trị đầu tư là 315,9 tỷ đồng (trong đó vốn Công ty là 123,9 tỷ đồng; Công ty đã giải ngân đến 31/12/2020 là 87,3 tỷ đồng))	Tỷ.đ	15	
3	Dự án DONGTHAP-BMC Nam Sông Tiền, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (Nguồn vốn đầu tư: được trích từ Quỹ đầu tư phát triển và vốn huy động khác)	Tỷ.đ	10	

6/ Giải pháp thực hiện:

Năm 2021 sẽ là năm gặp phải rất nhiều khó khăn, thách thức cho Công ty do nhiều nguyên nhân. Vì vậy, ngoài việc tiếp tục khai thác những thuận lợi đã có được thì Công ty chúng ta cần phải phòng ngừa mọi rủi ro một cách cao nhất và biết nắm bắt những cơ hội một cách tốt nhất, muốn được như thế Công ty chúng ta phải thực hiện tốt các giải pháp sau đây:

- Tiếp tục duy trì thực hiện tốt các Quy định Pháp luật, chủ trương chính sách của Nhà nước và của Tỉnh về mọi mặt có liên quan.

- Công tác tổ chức sản xuất cần liên tục cải tiến nhằm nâng cao năng suất, nghiên cứu áp dụng khoa học công nghệ vào trong sản xuất; chú trọng công tác sửa chữa, bảo dưỡng và đầu tư một cách hợp lý vào cơ sở hạ tầng, phương tiện, thiết bị để nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Tập trung nghiên cứu và phát triển các mặt hàng kinh doanh mới có tiềm năng trong từng lĩnh vực hoạt động nhằm đáp ứng tốt hơn cho nhu cầu thị trường như: sản phẩm cát sạch, gạch không nung, trang trí nội thất,... và tiếp tục đẩy mạnh phát triển hơn nữa ở các lĩnh vực đang có lợi thế như: cát xây dựng, bê tông tươi, công bê tông li tâm, bất động sản, hạ tầng khu công nghiệp, ....

- Khuyến khích người lao động đang công tác tại các bộ phận chủ động hơn trong công việc được giao và tăng cường nâng cao sáng kiến cải tiến để giúp Công ty hoàn thiện hơn về mọi mặt. Nghiên cứu sắp xếp lại tổ chức sản xuất, cơ cấu tổ chức nhân sự quản lý và điều hành, lực lượng người lao động sao cho phù hợp nhất. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, kỹ thuật nhằm thay đổi nhận thức và tầm nhìn, nâng cao tính chuyên nghiệp cho người lao động.

- Khuyến khích, động viên và khen thưởng kịp thời những cá nhân hay tập thể có thành tích. Tiếp tục duy trì tốt việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng sao cho người lao động ngày càng hiểu rõ hơn về quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ của mình để an tâm công tác và cống hiến.

- Thực hiện tốt công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường tại các bộ phận, tạo niềm tin với chính quyền và nhân dân nơi hoạt động. Tiếp tục duy trì tốt công tác an sinh xã hội với tinh thần tự nguyện cao nhất.

Trên đây là nội dung Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 của Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp xin thông qua đại hội đồng cổ đông.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Lưu hồ sơ Đại hội.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Hữu Phước**